

CATHOLIC COMMUNITY OF
St Adalbert
Cộng Đoàn Công Giáo Thánh Adalbert

Thirty-Second Sunday in Ordinary Time

November 10, 2019



*Hân hoan chào đón quý vị ghé thăm cộng đoàn
Kính mời quý vị ghi tên gia nhập giáo xứ
và tham gia sinh hoạt với chúng tôi*

Parish Office

Văn Phòng Giáo Xứ
265 Charles Ave
St Paul, MN 55103

Email: stadalbert@comcast.net
Website: www.StAdalbertChurch.org

Office Phone: 651-228-9002
Kitchen Phone: 651-228-9007
Fax: 651-225-0902

Fr Minh Vu Pastor
Augustine Hoàng Anh Mai .. Secretary

Mass Schedule

Mon, Tue, Wed, Thu, Fri 8:30 am
Lenten Friday 6:30 pm
Saturday 4:30 pm English
Sunday 8:30 am English
..... 10:00 am Vietnamese

Chương Trình Thánh Lễ

Thứ Hai, Thứ Ba, Thứ Tư,
Thứ Năm, Thứ Sáu 8:30 am
Thứ Sáu Mùa Chay 6:30 pm
Chúa Nhật (Lễ Việt)..... 10:00 am

Vietnamese Pastoral Council

Nguyễn Benjamin Sơn 651-353-7518
Nguyễn Phan Đồi 651-307-9397

Finance Committee

John Bulger 763-458-4147

Religious Education Coordinator

Trần Quốc Hùng 651-336-0957
Triệu Nhật Khương 651-228-1959

Baptism / Rửa Tội class required

Call parish office

Reconciliation / Xung Tội

Saturday 4:10 pm
& các ngày thường sau Thánh lễ hay
gọi trước trong giờ làm việc

Marriage / Hôn Nhân & Tân Tòng

..... contact pastor one year prior to date
..... liên lạc cha xứ trước một năm

St. Adalbert Rosary Society

Jane Rosner 651-644-4045

Vietnamese Catholic Women Society

Đàn Maria 763-795-8090

Victim Assistance Hotline

Janell Rasmussen 651-291-4475

PRAYER OF THE 32nd SUNDAY IN ORDINARY TIME

Lord Jesus, you are the light of the world. And you have kindled your light within my heart. I want to see with your eyes, know with your mind, respond with your heart, and live your life to the full. Enlighten me, and act in me without reserve. Amen.

LỜI CẦU CHÚA NHẬT 32 QUANH NĂM

Lạy Chúa Giêsu, Chúa là ánh sáng thế gian. Và Chúa thấp sáng tâm hồn con với ánh sáng Ngài. Con muốn thấy bằng mắt Chúa, nhận biết bằng trí thức của Chúa, trả lời bằng quả tim Chúa, và sống tràn đầy sự sống của Chúa. Hãy thấp sáng trong con và hành động trong con không trì hoãn. Amen.

LỜI TẠ ƠN

Tôi xin có lời cảm ơn tất cả Ông Bà Anh Chị Em đã đến tham dự Thánh Lễ Tạ ơn 25 năm Thụ phong Linh mục của tôi. Tôi rất cảm kích trước mỗi thân tình của ÔBACE. Xin cũng cho tôi có lời cảm ơn đến ÔBACE đã gửi quà tặng cho tôi trong dịp này. Nguyên xin Chúa thương chúc lành cho ÔBACE và gia đình. Cha xứ chân thành cảm ơn.

DÂNG CÚNG HOA. Chúng tôi có để hòm tiền dâng cúng hoa trước bàn thờ Đức Mẹ. ÔBACE có thể đóng góp tiền cho quỹ dâng hoa bằng cách bỏ tiền vào đó. Chúng tôi sẽ trích ra để hàng tuần có hoa tươi dâng kính Chúa, Đức Mẹ và các Thánh. Xin cảm ơn sự dâng cúng của ÔBACE.

GIÁO LÝ TÂN TÔNG. Lớp Giáo Lý Tân Tông được mở ra cho tất cả những ai muốn học hỏi về đức tin Kitô giáo. Lớp học hoàn toàn miễn phí cho mọi người. Xin anh chị em ghi tên theo học. Lớp học sẽ chấm dứt vào lễ Phục Sinh ngày 11 tháng 4, 2020. Kính mời mọi người tham dự.

DZUI CUỜ!!!

Có Giải Cũng Không thắng Được

Ngày tận thế, thiên đàng và địa ngục tranh chấp lãnh thổ trên mặt đất. Bên bàn đàm phán, Satan – đại diện địa ngục- đề nghị sẽ có một trận đá bóng để giải quyết vấn đề này. Trợ lý của Satan nói nhỏ:

- Như thế sẽ rất bất lợi cho chúng ta, bởi tất cả các cầu thủ giỏi đã lên thiên đàng.

- Đừng lo, người không nhớ là tất cả các trọng tài đều đã xuống địa ngục sao!

Large Expense items for this 4-week period:

- * AD SPM - PASC, accounting svcs \$ 798.50
- * Archdiocese SPM - priest's pension plan \$ 4,624.98
- * Archdiocese SPM - priest's benefits \$ 2,712.42

LITURGICAL CALENDAR (Lịch Phục Vụ)

Saturday, 9	Dedication of the Lateran Basilica
4:30 pm	Mass
Sunday, 10	32nd Sunday in Ordinary Time
8:30 am	+ Irene Thunborg
10:00 am	Mass
Monday, 11	St. Martin of Tour
8:30 am	+ Fr. Max Matz - Anniv.
Tuesday, 12	St. Josaphat
8:30 am	Mass
Wednesday, 13	St. Frances Cabrini
8:30 am	Mass
Thursday, 14	Weekday
8:30 am	Mass
Friday, 15	St. Albert the Great
8:30 am	Mass
Saturday, 16	St. Margaret of Scotland
4:30 pm	Mass
Sunday, 17	33rd Sunday in Ordinary Time

SACRIFICIAL GIVING (Dâng Cúng)

03/11/2019

Plate Collection (Tiền mặt)	\$ 893.00
<u>Weekly Envelopes (Tiền Bao thơ)</u>	<u>\$ 3,715.50</u>
Total Income (Tổng số thu nhập)	\$ 4,608.50
<u>Weekly Expense (Chi phí hàng tuần)</u>	<u>\$ 4,500.00*</u>
Over/-Under (Thừa/ -Thiếu)	\$ 108.50

We have received all things in our lives from God. Stewardship is the way to measure our love in which we give back to the Lord. Our gifts are actually nothing but God knows our heart and our love.

Chúng ta lãnh nhận mọi sự trong đời sống từ Thiên Chúa. Việc dâng cúng là cách đo lường lòng yêu thương chúng ta dâng lại cho Chúa. Quà dâng cúng của chúng ta thật ra không đáng gì, nhưng Chúa biết lòng dạ của chúng ta.

READINGS WEEK OF NOVEMBER 10, 2019

Sunday:	2 Mc 7:1-2, 9-14/Ps 17:1, 5-6, 8, 15 [15b]/ 2 Thes 2:16—3:5/Lk 20:27-38 or 20:27, 34-38
Monday:	Wis 1:1-7/Ps 139:1b-3, 4-6, 7-8, 9-10 [24b]/Lk 17:1-6
Tuesday:	Wis 2:23—3:9/Ps 34:2-3, 16-17, 18-19 [2a]/Lk 17:7-10
Wednesday:	Wis 6:1-11/Ps 82:3-4, 6-7 [8a]/ Lk 17:11-19
Thursday:	Wis 7:22b—8:1/Ps 119:89, 90, 91, 130, 135, 175 [89a]/Lk 17:20-25
Friday:	Wis 13:1-9/Ps 19:2-3, 4-5ab [2a]/ Lk 17:26-37
Saturday:	Wis 18:14-16; 19:6-9/Ps 105:2-3, 36-37, 42-43 [5a]/Lk 18:1-8
Next Sunday:	Mal 3:19-20a/Ps 98:5-6, 7-8, 9 [cf. 9]/ 2 Thes 3:7-12/Lk 21:5-19

FINANCIAL STATEMENT OF ACTIVITIES/TƯỜNG TRÌNH TÀI CHÍNH: JULY 1 2018 - JUNE 30 2019

	FY 2018-2019	FY 2017-2018
PARISH INCOME/THU NHẬP GIÁO XỨ		
Envelope Income Sunday & Holy Days / Đóng góp hàng tuần & Những ngày lễ	\$ 129,441	\$ 109,913
Plate Collections Sunday & Holy day/ Thu không bao thư *1	\$ 45,728	\$ 50,420
Mass Offerings / Xin Lễ	\$ 840	\$ 1,035
Baptism, Wedding, Funeral Income (Stole Fees)/ (Bông lễ) Thu Lễ Tang, Lễ Cưới, Rửa Tội *2	\$ 2,905	\$ 8,922
Special Protocol / Điều Khoản Đặc Biệt *3	\$ 35,819	\$ 39,993
Catholic Service Appeal (CSA) Rebate / Hoàn trả từ CSA (Quyên góp riêng cho TGP) *4	\$ -	\$ 2,858
Parish education program / Giáo dục Giáo Lý Việt Ngữ *4i	\$ 18,184	\$ 16,430
Parish Festivals & New Year Cake Fundraisers / Hội chợ giáo xứ & Bánh chung	\$ 106,662	\$ 106,400
Rental / Thuê mướn	\$ 1,910	\$ 1,760
Votive offerings / Nến cầu nguyện	\$ 7,891	\$ 8,017
Other income / Lợi tức khác *5	\$ 12,197	\$ -
Other programs: Kitchen income, Rosary Society / Chương trình khác: Thu nhập nhà bếp, Hội mân côi *6	\$ 19,214	\$ 14,005
Total parish operating income/ Tổng thu nhập	\$ 380,791	\$ 359,753

	FY 2018-2019	FY 2017-2018
PARISH EXPENSES/CHI PHÍ GIÁO XỨ		
Priests/Clergy salary & benefits / Lương bổng, bảo hiểm sức khỏe & hưu bổng linh mục *7	\$ 73,594	\$ 69,704
Rectory and housing expenses / Chi nhà xứ *8	\$ 5,421	\$ 5,326
Parish staff wages & Benefit / Lương bổng, bảo hiểm sức khỏe & hưu bổng nhân viên	\$ 49,756	\$ 45,108
Maintenance, Repair supplies, Equipment / Vật liệu bảo trì, Sửa chữa, Dụng cụ *9	\$ 14,842	\$ 6,080
Contracted services/ Dịch vụ hợp đồng	\$ 4,082	\$ 4,271
Utilities and Municipal Assessment/ Thuế thành phố & Điện, nước, điện thoại	\$ 30,806	\$ 29,597
Insurance expenses/ Chi bảo hiểm-Property, Automobile	\$ 15,698	\$ 14,656
Parish assessment/ Thuế giáo xứ đóng lên tổng giáo phận *10	\$ 25,871	\$ 24,071
Pastoral ministry, Community enrichment, Airfare Mileage/ Mục vụ, Làm phong phú cộng đồng	\$ 2,774	\$ 4,220
Parish education program expense/ Chi giáo dục	\$ 10,965	\$ 11,594
Liturgical expenses/ Chi phụng vụ	\$ 1,888	\$ 3,912
Administrative/Office expense/ Chi quản lý văn phòng	\$ 3,492	\$ 6,076
Accounting Services/ Dịch vụ kế toán	\$ 10,628	\$ 9,831
Professional fee/background check/ Phí dịch vụ chuyên môn *11	\$ 7,297	\$ 772
Festival Expense & New Year Rice Cake / Hội chợ giáo xứ và Bánh chung	\$ 24,029	\$ 27,446
Votive Candle Expense / Nến cầu nguyện *12	\$ 1,092	\$ 2,442
Program Expense: Women Group, other group/ Chương trình khác: Thu nhập nhà bếp, Hội mân côi	\$ 5,657	\$ 5,832
Victim Support Fund *13	\$ 20,000	\$ -
Total parish operating expense / Tổng chi tiêu	\$ 307,892	\$ 270,938

	FY 2019	FY 2018
Net Profit (-Deficit)/Thừa (-Thiếu)	\$ 72,899	\$ 88,815

This year financial statement format has been updated to align with the current annual archdiocese financial reporting format. Some old line item names were replaced with new ones.

See bulletin's insert for the asterisked * line items/Xem trang ghi chú được lồng vào bản tin cho các dòng chữ có dấu hoa thị*:

Fr. Minh Vu's approved and signed